

Số: *160* /KH-THTBA

Long Biên, ngày *10* tháng *9* năm 2018

KẾ HOẠCH
Triển khai tổ chức thực hiện Đề án Chương trình
Sửa học đường Giai đoạn (2018 – 2020)

Căn cứ Nghị quyết số 06/2018/NQ-HĐND ngày 05/7/2018 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội quy định cơ chế hỗ trợ, đóng góp thực hiện Đề án Chương trình Sửa học đường cải thiện tình trạng dinh dưỡng góp phần nâng cao tầm vóc trẻ em mẫu giáo và học sinh tiểu học trên địa bàn thành phố Hà Nội, giai đoạn 2018 – 2020;

Căn cứ Quyết định số 1340/QĐ-TTg ngày 08/7/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình Sửa học đường cải thiện tình trạng dinh dưỡng góp phần nâng cao tầm vóc trẻ em Mẫu giáo và Tiểu học đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 4019/QĐ-UBND ngày 06/8/2018 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc phê duyệt Đề án thực hiện Chương trình Sửa học đường cải thiện tình trạng dinh dưỡng góp phần nâng cao tầm vóc trẻ em mẫu giáo và học sinh tiểu học trên địa bàn thành phố Hà Nội, giai đoạn (2018 – 2020) (sau đây gọi tắt là Đề án Chương trình Sửa học đường);

Căn cứ Thông báo số 3396/TB-SGD&ĐT ngày 10/8/2018 của Giáo đốc sở GD&ĐT Thông báo kết luận tại Hội nghị triển khai công tác chuẩn bị thực hiện Đề án chương trình Sửa học đường cải thiện tình trạng dinh dưỡng góp phần nâng cao tầm vóc trẻ em Mẫu giáo và học sinh Tiểu học trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2018 – 2020.

Trường Tiểu học Thạch Bàn A xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án Chương trình Sửa học đường trên địa bàn quận Long Biên giai đoạn 2018 – 2020, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung:

Triển khai kế hoạch nhằm cụ thể hóa các nội dung được đề cập trong Đề án thực hiện Chương trình Sửa học đường cải thiện tình trạng dinh dưỡng góp phần nâng cao tầm vóc học sinh giai đoạn (2018 – 2020).

Nâng cao nhận thức của cộng đồng, cha mẹ, người chăm sóc về tầm quan trọng của dinh dưỡng đối với sự phát triển toàn diện về tầm vóc, thể lực và trí tuệ

của trẻ em, đặc biệt là bữa ăn học đường và sử dụng các sản phẩm sữa phù hợp theo nhóm tuổi.

Cải thiện tình trạng dinh dưỡng của học sinh thông qua hoạt động cho học sinh uống sữa hàng ngày, nhằm giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng, nâng cao tầm vóc, thể lực của học sinh trong trường, góp phần phát triển nguồn nhân lực trong tương lai.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2020:

- 100% bố, mẹ, người chăm sóc trẻ em được truyền thông, tư vấn về dinh dưỡng.
- Phân đầu: Năm học 2018 – 2019 đạt tỷ lệ 80%; năm học 2019 – 2020 đạt tỷ lệ trên 90% học sinh uống sữa theo Đề án Chương trình Sữa học đường.
- Đáp ứng nhu cầu năng lượng của học sinh đạt 95%.
- Tỷ lệ protein động vật/protein tổng số của khẩu phần của học sinh đạt trên 40%.
- Đáp ứng nhu cầu sắt, canxi và vitamin D của học sinh thêm 30%.
- Góp phần giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân (cân nặng/tuổi) ở học sinh xuống dưới 5,5%.
- Góp phần giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng thể thấp còi (chiều cao/tuổi) ở học sinh trung bình mỗi năm 0,2%.
- Góp phần tăng chiều cao trung bình của trẻ em 6 tuổi từ 1,5 - 2 cm so với năm 2010.

II. ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN, ĐỊNH MỨC THỤ HƯỞNG:

1. Đối tượng thụ hưởng:

Học sinh đang theo học tại trường Tiểu học Thạch Bàn A được phụ huynh học sinh tự nguyện tham gia Chương trình Sữa học đường.

2. Thời gian thụ hưởng:

Theo năm học, từ năm học 2018 - 2019 đến hết năm 2020.

3. Định mức thụ hưởng:

Học sinh được uống sữa tươi 05 lần/tuần của 9 tháng đi học (mỗi ngày uống một lần), mỗi lần uống 1 hộp 180 ml.

III. KINH PHÍ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN ĐỀ ÁN:

1. Cơ chế tài chính thực hiện Đề án Chương trình Sữa học đường:

a) Mức hỗ trợ, đóng góp:

Ngân sách Quận hỗ trợ 30%, doanh nghiệp cung cấp sữa hỗ trợ 20%, phụ huynh học sinh đóng góp 50%.

Đối với học sinh thuộc diện hộ nghèo và cận nghèo theo các quy định tại Quyết định số 12/2016/QĐ-UBND ngày 13/4/2016 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành chuẩn hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ có mức sống trung bình tiếp cận đa chiều của thành phố Hà Nội giai đoạn 2016-2020; học sinh là người dân tộc thiểu số, học sinh thuộc diện chính sách (*thân nhân của người có công với cách mạng theo Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng số 26/2005/PL-UBTVQH11 ngày 29/6/2005; Pháp lệnh số 04/2012/UBTVQH13 ngày 16/7/2012 sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng; trẻ em mẫu giáo và học sinh tiểu học không có nguồn nuôi dưỡng quy định tại Khoản 1 Điều 5 Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; trẻ mẫu giáo và học sinh tiểu học là con của hạ sĩ quan và binh sĩ, chiến sĩ đang phục vụ có thời hạn trong lực lượng vũ trang nhân dân*): Ngân sách hỗ trợ 50%, doanh nghiệp cung cấp sữa hỗ trợ 50%.

b) Thời gian hỗ trợ: Thực hiện như thời gian thụ hưởng.

c) Nguồn kinh phí thực hiện cơ chế hỗ trợ từ ngân sách: Ngân sách Quận đảm bảo kinh phí hỗ trợ.

2. Kinh phí và nguồn kinh phí:

- Phụ huynh học sinh đóng góp 50%.

Đơn giá 01 hộp sữa tạm tính là 6.875 đồng/hộp = 180 ml (*có thuế giá trị gia tăng*), sẽ không tăng trong suốt thời gian thực hiện Đề án (*nếu giá 01 hộp sữa trên thị trường giảm thì đơn vị cung cấp sữa sẽ giảm giá*). Giá thực tế của sản phẩm thực hiện Đề án theo giá trúng thầu được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

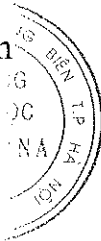
1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo quản lý thực hiện Đề án:

Thành lập Ban chỉ đạo Đề án Chương trình Sữa học đường giai đoạn 2018 - 2020 cấp Quận gồm các thành viên: Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, Y tế, kế toán, TTCM, văn phòng.

Tổ chức quán triệt, nâng cao nhận thức của CBGVNV về các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện Đề án.

Xây dựng Kế hoạch triển khai Đề án.

Phối hợp chặt chẽ với giáo viên và đơn vị cung cấp sữa thực hiện các hoạt động truyền thông, vận động sử dụng sữa cho học sinh, góp phần nâng cao thể lực và trí tuệ của học sinh.



Thường xuyên kiểm tra, giám sát thực hiện quy trình giao nhận, bảo quản, phân phối sữa và tổ chức thực hiện cho học sinh uống sữa tại trường.

Tổ chức sơ kết, tổng kết theo đúng lộ trình thực hiện của Đề án Chương trình Sữa học đường.

2. Triển khai công tác truyền thông về Chương trình Sữa học đường

a) Nội dung:

Truyền thông về ý nghĩa xã hội, vai trò, lợi ích và tầm quan trọng của Đề án Chương trình Sữa học đường cho các cấp lãnh đạo, các nhà quản lý, qua đó tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và tăng cường nguồn lực thực hiện Đề án.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền để 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh hiểu ý nghĩa, cơ sở khoa học của Chương trình Sữa học đường, nắm được các chỉ số dinh dưỡng, dung tích hộp sữa được đề xuất trong Đề án và lợi ích của uống sữa hàng ngày trong việc góp phần nâng cao tầm vóc học sinh để tự nguyện, tích cực tham gia Đề án.

Thông tin, tuyên truyền về tầm quan trọng của dinh dưỡng và sử dụng các sản phẩm sữa phù hợp với lứa tuổi đối với việc phát triển tầm vóc, thể lực và trí tuệ của học sinh cho phụ huynh học sinh, giáo viên và học sinh.

Thông tin về các loại sữa tươi trong Chương trình Sữa học đường đảm bảo các điều kiện theo quy định hiện hành của Bộ Y tế.

Tuyên truyền về quyền lợi và nghĩa vụ của phụ huynh và học sinh khi tự nguyện tham gia Chương trình Sữa học đường. Đặc biệt, cơ chế hỗ trợ của Chương trình Sữa học đường cần được truyền thông rộng rãi, cụ thể tới tất cả các đối tượng thụ hưởng và các bên liên quan.

Thông tin tuyên truyền việc duy trì uống sữa tươi đúng tiêu chuẩn và đủ số lượng trong thời gian nghỉ hè cho cha mẹ học sinh để đảm bảo chương trình được thực hiện liên tục, góp phần đạt mục tiêu của Đề án.

Đối với nhóm phụ huynh không cho học sinh ăn bán trú tuyên truyền mạnh mẽ phụ huynh tự nguyện cho học sinh tham gia Chương trình Sữa học đường, để được thụ hưởng tính nhân văn của Đề án trong việc nâng cao tầm vóc, trí tuệ học sinh

b) Hình thức truyền thông:

Thực hiện thông qua các phương tiện loa phát thanh, bảng tin, cổng thông tin điện tử.

Tổ chức các sự kiện truyền thông như: Đồ dùng dạy học từ vỏ hộp sữa; tổ chức “Ngày hội Sữa học đường”; tổ chức tuần lễ dinh dưỡng; các buổi nói chuyện

chuyên đề, tư vấn dinh dưỡng, pano, áp phích, khẩu hiệu, băng rôn, tờ rơi và các ấn phẩm truyền thông khác về Chương trình Sữa học đường.

Thông qua Ban đại diện cha mẹ học sinh và phụ huynh học sinh; để đảm bảo tính đồng thuận, tự nguyện của phụ huynh học sinh.

3. Nâng cao chất lượng và sử dụng hiệu quả các nguồn lực:

a) Nhân lực:

Nâng cao năng lực quản lý, điều hành, thực hiện nhiệm vụ cho học sinh uống sữa tại trường.

Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng và sử dụng hiệu quả đội ngũ cán bộ quản lý, nhân viên, giáo viên và vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống dịch bệnh, bảo vệ an toàn cho học sinh trong trường..

b) Cơ sở vật chất:

Bố trí 1 phòng tầng 2 rộng 77m² để tập kết và bảo quản sữa, công tác quản lý.

Có các thùng đựng vỏ hộp sữa.

Công ty cung ứng sữa cung cấp giá kệ bảo quản sữa, chịu trách nhiệm trang thiết bị bảo quản sữa, đảm bảo an toàn thực phẩm và các quy định khác về bảo quản sản phẩm theo quy định của Bộ y tế.

c) Kinh phí:

Quản lý, sử dụng đúng, hiệu quả các nguồn kinh phí của Đề án.

4. Tăng cường các giải pháp đào tạo tập huấn kỹ thuật thực hiện Đề án

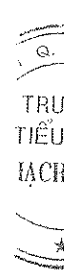
Lồng ghép Chương trình Sữa học đường vào các môn học và các hoạt động ngoại khóa phù hợp, giáo dục học sinh cách bóc hộp sữa, cách bảo quản rác thải nhằm giữ gìn vệ sinh môi trường.

Thực hiện quy trình giao nhận sữa, hướng dẫn giám sát quy trình giao nhận, bảo quản sản phẩm đúng chủng loại và chất lượng; quy trình thu gom xử lý rác thải.

Tham gia tập huấn thường xuyên cho cán bộ y tế về dinh dưỡng và kỹ năng truyền thông giáo dục về dinh dưỡng nhằm nâng cao tầm vóc và trí tuệ cho học sinh.

Tham gia các lớp tập huấn cho đội ngũ giáo viên trường học về giá trị dinh dưỡng, cách lựa chọn các loại sữa, cách sử dụng sữa, cách bảo quản sữa phù hợp cho học sinh.

Thực hiện tập huấn kiến thức, kỹ thuật, kỹ năng theo dõi, đánh giá tình trạng dinh dưỡng, sức khỏe của học sinh cho đội ngũ cán bộ y tế, giáo viên tham gia Đề



án Chương trình Sữa học đường; kỹ năng phát hiện và giải quyết các vấn đề nảy sinh trong quá trình cho học sinh uống sữa.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hiệu trưởng.

Thành lập Ban chỉ đạo gồm các thành phần: Hiệu trưởng; Phó hiệu trưởng; cán bộ Kế toán; tổ trưởng chuyên môn, y tế, văn phòng; xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án Chương trình Sữa học đường.

Phân công cán bộ y tế triển khai Chương trình Sữa học đường. Cử cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia tập huấn đầy đủ, đúng thành phần theo quy định.

Tổng hợp phản ánh, kiến nghị của phụ huynh học sinh trong quá trình thực hiện Đề án và phản ánh với các cơ quan, đơn vị có liên quan giải quyết kịp thời.

Mời Ban đại diện cha mẹ học sinh tham gia giám sát sản phẩm sữa của đơn vị cung cấp và thực hiện uống sữa của con em tại trường.

Định kỳ kiểm tra, giám sát, đánh giá, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Đề án tại đơn vị, báo cáo phòng Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

2. Phó hiệu trưởng.

Triển khai việc thống kê số lượng, danh sách các nhóm đối tượng học sinh tham gia Chương trình.

Bố trí kho, vị trí bảo quản sữa để sản phẩm được đảm bảo các quy định về an toàn thực phẩm và thực hiện quản lý, sử dụng sản phẩm, xử lý rác thải và thực hiện các nội dung của Đề án đúng quy trình được hướng dẫn. Phối hợp đơn vị cung cấp sữa đảm bảo cơ sở vật chất và vệ sinh môi trường khi triển khai thực hiện Đề án.

2. Kế toán.

Thanh quyết toán các nguồn kinh phí đảm bảo thực hiện Đề án theo quy định.

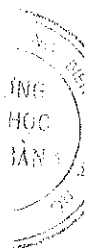
3. Y tế.

Giám sát sản phẩm sữa của đơn vị cung cấp, kiểm tra việc bảo quản sữa.

4. Giáo viên:

Tuyên truyền, vận động phụ huynh tham gia và tổ chức cho học sinh uống sữa theo Đề án Chương trình Sữa học đường đạt hiệu quả cao nhất.

Tổ chức thực hiện giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe cho học sinh trong các tiết dạy và hoạt động phù hợp, khoa học. Giáo dục học sinh có thói quen văn minh trong sinh hoạt, biết tự chăm sóc và giữ gìn sức khỏe; kỹ năng và thói quen giữ vệ sinh môi trường khi uống sữa.



Thực hiện tốt công tác tuyên truyền để cha mẹ học sinh hiểu và tham gia Đề án, đảm bảo mục tiêu Chương trình Đề án Sữa học đường.

Báo cáo phản ánh, kiến nghị của phụ huynh học sinh trong quá trình thực hiện Đề án và phản ánh với Hiệu trưởng.

5. Nhân viên văn Phòng:

Thống kê số lượng, danh sách các nhóm đối tượng học sinh tham gia Chương trình.

Trên đây là kế hoạch triển khai kế hoạch đề án sữa học đường của trường Tiểu học Thạch Bàn A.

Nơi nhận:

- Ban giám hiệu;
- Kế toán;
- Y tế;
- Giáo viên;
- Lưu: VP:



Nguyễn Thị Thúy Mai

BIỂU TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

(Kèm theo kế hoạch số /KH-THTBA ngày tháng năm 2018)

TT	Nội dung công việc	Thời gian hoàn thành	Bộ phận, người thực hiện	Bộ phận, người phối hợp	Lãnh đạo phụ trách
1	Tuyên truyền đề án sữa học đường.	31/8/2018	TPT	GV Tin học, Giáo viên	Hiệu trưởng
2	Dự Hội nghị chương trình sữa học đường	07/9/2018	Hiệu trưởng	Kế toán	Hiệu trưởng
3	Quyết định thành lập ban chỉ đạo, phân công nhiệm vụ	10/9/2018	Hiệu trưởng	PHT, KT, YT, VP, TTCM	Hiệu trưởng
4	Hội đồng triển khai chương trình sữa học đường	10/9/2018	Hiệu trưởng	PHT, CBGVNV	Hiệu trưởng
5	Phát phiếu đăng kí sữa học đường tới toàn thể học sinh	10/9/2018	Văn phòng	Giáo viên	Hiệu trưởng
6	Tổng hợp phiếu đăng kí	14/9/2018	Phó Hiệu trưởng	GV, VP	Hiệu trưởng
7	Báo cáo PGD&ĐT	15/9/2018	Hiệu trưởng	PHT, VP	Hiệu trưởng
8	Chuẩn bị CSVC phòng tập kết bảo quản sữa, dụng cụ chứa vỏ hộp.	30/9/2018	Phó Hiệu trưởng	Bảo vệ, Tạp vụ	Phó Hiệu trưởng
9	Triển khai việc thực hiện uống sữa đến học sinh.	Theo lịch PGD	Giáo viên	Bảo vệ, Tạp vụ	Phó Hiệu trưởng
10	Giám sát, kiểm tra sữa	Hàng ngày	Đ/c YT	Giáo viên	Phó Hiệu trưởng
11	Tổng hợp báo cáo định kì	Theo lịch PGD	Hiệu trưởng	PHT, GV, VP	Theo lịch PGD